

ĐỀ CƯƠNG MÔN HỌC

1. THÔNG TIN VỀ MÔN HỌC

- 1.1 Tên môn học: **QUẢN TRỊ NGÀNH CÔNG TÁC XÃ HỘI**
1.2 Mã môn học: **SWOR3207**
1.3 Khoa/Ban phụ trách: **XHH-CTXH-ĐNA**
1.4 Số tín chỉ: **02 LT (02LT/0TH)**

2. MÔ TẢ MÔN HỌC

Môn học đề cập đến những vấn đề chung về hoạt động quản trị ngành công tác xã hội đối với các tổ chức xã hội. Toàn bộ nội dung môn học được thiết kế nhằm trả lời cho 4 câu hỏi chính sau: 1) Quản trị ngành công tác xã hội là gì? 2) Những nơi nào cần có quản trị ngành công tác xã hội? 3) Những nhân tố cần thiết đối với một nhà quản trị ngành công tác xã hội là gì? 4) Những yếu tố ảnh hưởng đến hoạt động của quản trị ngành công tác xã hội? Dựa vào nền tảng lĩnh vực công tác xã hội và những lý thuyết khác nhau về quản trị ngành công tác xã hội, môn học giới thiệu đến người học/sinh viên các khái niệm, lý luận, hoạt động, tiến trình liên quan đến những câu hỏi trên. Môn học chỉ dừng lại ở việc cung cấp lý thuyết và tạo cơ hội cho người học/sinh viên thực hành những lý thuyết này tại lớp, vì vậy người học cần phải tiếp tục tham khảo thêm tài liệu và vận dụng vào thực tế qua cuộc sống, công việc. Môi trường học đường nhằm trang bị kiến thức, kỹ năng và thái độ nền tảng về môn học để áp dụng và phát huy trong công việc sau này.

3. MỤC TIÊU MÔN HỌC

3.1 Mục tiêu chung:

Người học/sinh viên biết được cơ cấu của tổ chức xã hội, đồng thời vận dụng được các kiến thức, kỹ năng và thái độ của một nhà quản trị vào trong các tổ chức xã hội.

3.2 Mục tiêu cụ thể:

3.2.1 Kiến thức:

Thông qua những nội dung của giáo trình và những tài liệu tham khảo liên quan đến môn học, người học/sinh viên có thể đạt được những kiến thức sau:

- Hiểu được khái niệm và đặc điểm của quản trị ngành công tác xã hội;

- Hiểu được tính hệ thống và những cấu phần cơ bản của các tổ chức công tác xã hội hiện nay;
- Hiểu được những yêu cầu về kiến thức, kỹ năng và thái độ của một nhà quản trị ngành công tác xã hội;
- Hiểu được vai trò/chức năng của một nhà quản trị trong điều phối và quản lý các loại hình tổ chức công tác xã hội;
- Hiểu được chức năng kiểm huấn trong hoạt động quản trị nâng cao năng lực chuyên môn và tổ chức công việc;
- Hiểu và biết được những yếu tố ảnh hưởng đến chất lượng và hoạt động quản trị của các tổ chức xã hội.

3.2.2 Kỹ năng:

Thông qua các phương pháp giáo chủ chủ động như thảo luận, làm việc nhóm, sắm vai, phân tích trường hợp cụ thể tại lớp hoặc những bài tập cá nhân, nhóm ở nhà, người học/sinh viên có thể thực hành và rèn luyện một số kỹ năng sau:

- Thực hành và rèn luyện một số kỹ năng của nhà quản trị ngành công tác xã hội như ra quyết định, hoạch định...
- Thực hành phân tích và thiết lập những cấu phần của một tổ chức xã hội;
- Thực hành đánh giá các yếu tố bên trong và bên ngoài ảnh hưởng đến quản trị ngành công tác xã hội;
- Thực hành phong cách lãnh đạo hiệu quả của nhà quản trị ngành công tác xã hội;
- Thực hành được chức năng quản lý hành chính và đào tạo khi tham gia kiểm huấn.

3.2.3 Thái độ:

Thông qua quá trình trao đổi lý thuyết, thực hành kỹ năng, người học/sinh viên có thể thể hiện được những thái độ sau:

- Thể hiện tinh thần cầu thị về việc hoàn thiện bản thân khi thực hành chức năng vai trò nhà quản trị ngành công tác xã hội;
- Quan tâm đến sự phát triển năng lực và con người của nhân viên, đồng thời luôn ghi nhận và khuyến khích những đóng góp của nhân sự đối với mọi hoạt động của tổ chức xã hội;
- Người học/sinh viên nhận biết được tầm quan trọng của sự chấp nhận, tinh thần trách nhiệm của nhà quản trị đối với tổ chức xã và đối với ngành công tác xã hội.

- Người học/sinh viên đón nhận hoặc thực hiện hoạt động kiểm huấn như đúng bản chất về sự hỗ trợ và nâng đỡ chất lượng dịch vụ cung cấp cho thân chủ.

4. NỘI DUNG MÔN HỌC

STT	Tên chương	Mục, tiểu mục	Số tiết				Tài liệu tự học
			TC	LT	BT	TH	
1.	Tổng quan về quản trị ngành công tác xã hội	1. Cơ sở khoa học về quản trị 1.1. Quản trị khoa học 1.2. Quản trị hành chính 1.3. Lý thuyết tâm lý quản trị 1.4. Lý thuyết định lượng quản trị 2. Khái niệm về quản trị ngành công tác xã hội 2.1. Kedgeigh (1950) 2.2. Walter Friedlander (1958) 2.3. Dunham (1946) 2.4. Stein (1970) 2.5. Trecker (1971) 3. Nguyên tắc trong quản trị ngành công tác xã hội 3.1. Lợi ích thân chủ là ưu tiên hàng đầu 3.2. Hoạt động mang tính hệ thống và hợp lý 3.3. Phát huy tối đa	5	4	1		Lê Chí An, <i>Quản trị ngành Công tác xã hội</i> , Nxb Đại học Mở TP. HCM, 2013

STT	Tên chương	Mục, tiểu mục	Số tiết				Tài liệu tự học
			TC	LT	BT	TH	
		<p>nội lục</p> <p>3.4. Gắn kết với các nguồn lực xã hội khác</p> <p>4. Giá trị nền tảng</p> <p>4.1. Dịch vụ</p> <p>4.2. Công bằng xã hội</p> <p>4.3. Nhân phẩm và giá trị con người</p> <p>4.4. Liêm chính</p> <p>4.5. Năng lực</p>					
2.	Mô hình tổ chức xã hội	<p>1. Nhà nước</p> <p>1.1. Bắt buộc</p> <p>1.2. Quản lý xã hội</p> <p>2. Phi lợi nhuận</p> <p>2.1. Trách nhiệm xã hội</p> <p>2.2. Tổ chức thiện nguyện trong nước và quốc tế</p> <p>3. Góc nhìn mới về tổ chức lợi nhuận</p> <p>3.1. Cung ứng dịch vụ xã hội</p> <p>Kinh doanh sản phẩm xã hội đi kèm dịch vụ</p>	3	2	1		Lê Chí An, <i>Quản trị ngành Công tác xã hội</i> , Nxb Đại học Mở TP. HCM, 2013
3.	Cơ cấu tổ chức và nhà quản trị ngành công tác xã hội	<p>1. Cấu phần cơ bản của tổ chức</p> <p>1.1. Sứ mệnh</p> <p>1.2. Tầm nhìn</p> <p>1.3. Mục đích</p> <p>1.4. Hoạt động</p> <p>1.5. Chính sách</p> <p>2. Yêu cầu của nhà quản trị hiệu quả</p>	12	7	5		Lê Chí An, <i>Quản trị ngành Công tác xã hội</i> , Nxb Đại học Mở TP. HCM, 2013

STT	Tên chương	Mục, tiểu mục	Số tiết				Tài liệu tự học
			TC	LT	BT	TH	
		2.1. Kiến thức 2.2. Kỹ năng 2.3. Thái độ 3. Vai trò nhà quản trị 3.1. Lãnh đạo 3.2. Hoạch định 3.3. Tổ chức 3.4. Kiểm soát 3.5. Người “giữ lửa” 4. Phong cách lãnh đạo 4.1. Lãnh đạo thúc đẩy Lãnh đạo chi phối					
4.	Những yếu tố ảnh hưởng đến quản trị	1. Khung hành lang pháp lý 1.1. Quy định pháp lý đối với tổ chức xã hội 1.2. Quy định pháp lý đối với các đối tượng/thân chủ của ngành công tác xã hội 2. Môi trường làm việc 2.1. Không gian làm việc 2.2. Phương tiện và công cụ làm việc 2.3. Khen thưởng và ghi nhận thành quả 2.4. Phát triển nghề	5	3	2		Lê Chí An, <i>Quản trị ngành Công tác xã hội</i> , Nxb Đại học Mở TP. HCM, 2013

STT	Tên chương	Mục, tiểu mục	Số tiết				Tài liệu tự học
			TC	LT	BT	TH	
		nghiệp Huấn luyện/đào tạo					
5.	Kiểm huấn	1. Định nghĩa 1.1. Ý nghĩa của kiểm huấn trong CTXH 1.2. Định nghĩa 1.3. Mối quan hệ kiểm huấn 2. Mục tiêu 2.1. Ngắn hạn 2.2. Dài hạn 3. Chức năng 3.1. Giáo dục 3.2. Hỗ trợ 3.3. Quản lý 4. Hoạt động kiểm huấn 4.1. Sinh viên thực tập 4.2. Nhân viên cung cấp dịch vụ trực tiếp 5. Loại hình kiểm huấn Phản hồi hiệu quả trong kiểm huấn	5	3	2		Lê Chí An, <i>Quản trị ngành Công tác xã hội</i> , Nxb Đại học Mở TP. HCM, 2013

5. TÀI LIỆU THAM KHẢO

5.1. Tài liệu chính:

- Lê Chí An, ***Quản trị ngành Công tác xã hội***, Nxb Đại học Mở TP. HCM, 2013

5.2. Tài liệu tham khảo

- Rex A. Skidmore, *Social Work Administration, Dynamic Management and Human Relationships*, Bản dịch tiếng Việt: *Quản trị ngành công tác xã hội*, Lê Chí An biên dịch, Đại học mở-bán công TP.H CM, 1998.

6. ĐÁNH GIÁ KẾT QUẢ HỌC TẬP

Quy định thang điểm: 10

STT	Hình thức đánh giá	Trọng số
1	Giữa kỳ (dựa vào số lần làm bài tập nhóm, điểm danh, tích cực tham gia các hoạt động – tính trung bình cộng điểm của các bài tập nhóm)	30%
2	Cuối kỳ (thi tự luận)	70%

7. KẾ HOẠCH GIẢNG DẠY

7.1. Kế hoạch giảng dạy lớp ngày (4.5 tiết/buổi)

TT	Buổi học	Nội dung	Ghi chú
1.	Buổi 1	<p>Chương 1: Tổng quan về quản trị ngành công tác xã hội</p> <p>1. Cơ sở khoa học về quản trị</p> <ul style="list-style-type: none"> ○ <i>Quản trị khoa học</i> ○ <i>Quản trị hành chính</i> ○ <i>Lý thuyết tâm lý quản trị</i> ○ <i>Lý thuyết định lượng quản trị</i> <p>2. Khái niệm về quản trị ngành công tác xã hội</p> <ul style="list-style-type: none"> ○ <i>Kedgeigh (1950)</i> ○ <i>Walter Friedlander (1958)</i> ○ <i>Dunham (1946)</i> ○ <i>Stein (1970)</i> ○ <i>Trecker (1971)</i> <p>3. Nguyên tắc trong quản trị ngành công tác xã hội</p> <ul style="list-style-type: none"> ○ Lợi ích thân chủ là ưu tiên hàng đầu ○ Hoạt động mang tính hệ thống và hợp lý 	

TT	Buổi học	Nội dung	Ghi chú
		<ul style="list-style-type: none"> ○ Phát huy tối đa nội lực ○ Gắn kết với các nguồn lực xã hội khác <p>4. Giá trị nền tảng</p>	
2.	Buổi 2	<p>Chương 2: Mô Hình Quản Trị Ngành Công Tác Xã Hội</p> <ol style="list-style-type: none"> 1. Nhà nước 2. Phi lợi nhuận 3. Cái nhìn mới về tổ chức lợi nhuận <p>Chương 3: Cơ cấu tổ chức và nhà quản trị ngành công tác xã hội</p> <ol style="list-style-type: none"> 1. Cấu phần cơ bản của tổ chức <ul style="list-style-type: none"> ○ Sứ mệnh ○ Tầm nhìn ○ Mục đích ○ Hoạt động ○ Chính sách <p>– Bài tập nhóm về nhà: <i>“Thiết lập một tổ chức xã hội và có đầy đủ 5 cấu phần cơ bản”</i></p>	
3.	Buổi 3	<p>Chương 3: Cơ cấu tổ chức và nhà quản trị ngành công tác xã hội (tiếp theo)</p> <ol style="list-style-type: none"> 2. Yêu cầu của nhà quản trị hiệu quả <ul style="list-style-type: none"> ○ Kiến thức: những lý thuyết cơ bản về công tác xã hội, các phương pháp thực hành công tác xã hội, mô hình tổ chức đang hoạt động và nội lực của tổ chức, thân chủ/nhóm đích, chính sách và môi trường xã hội bên ngoài. ○ Kỹ năng: hoạch định, tổ chức, đặt mục tiêu, giải quyết vấn đề, ra quyết định, lãnh đạo. ○ Thái độ: tôn trọng, chấp nhận, trách nhiệm, cầu thị <p>– Bài tập: chọn 1 – 3 yêu cầu về kiến thức, về kỹ năng và về thái độ mà bạn ưu tiên lựa chọn nếu bạn là một</p>	

TT	Buổi học	Nội dung	Ghi chú
4.	Buổi 4	<p>nhà quản trị. Giải thích những chọn lựa của bạn.</p> <p>Chương 3: Cơ cấu tổ chức và nhà quản trị ngành công tác xã hội (tiếp theo)</p> <p>3. Vai trò nhà quản trị</p> <ul style="list-style-type: none"> ○ Lãnh đạo ○ Hoạch định ○ Tổ chức ○ Kiểm soát ○ Người “giữ lửa” <p>– Bài tập nhóm: Hãy hoạch định 1 chiến lược nâng cao chất lượng dịch vụ (lựa chọn dịch vụ tùy ý) trong 1 năm tới.</p> <p>4. Phong cách lãnh đạo</p> <ul style="list-style-type: none"> ○ Lãnh đạo thúc đẩy ○ Lãnh đạo chi phối 	
5.	Buổi 5	<p>Chương 4: Những yếu tố ảnh hưởng đến hoạt động quản trị</p> <p>1. Khung hành lang pháp lý</p> <ul style="list-style-type: none"> ○ Nêu một số quy định chung của pháp luật hiện hành về việc thành lập một tổ chức xã hội ○ Nhấn mạnh tính hợp pháp của hoạt động, vận động nhóm đích được hưởng tốt nhất các chế độ chính sách của nhà nước. <p>– Bài tập nhóm: “<i>Liệt kê tiến trình thành lập một tổ chức xã hội theo những yêu cầu pháp lý</i>”.</p> <p>2. Môi trường làm việc</p> <ul style="list-style-type: none"> ○ Không gian làm việc ○ Phương tiện và công cụ ○ Khen thưởng và ghi nhận thành quả ○ Phát triển nghề nghiệp <p>Huấn luyện/đào tạo</p>	
6.	Buổi 6	<p>Chương 5: Kiểm huấn</p> <p>1. Định nghĩa</p>	

TT	Buổi học	Nội dung	Ghi chú
		1.1. Ý nghĩa của kiểm huấn trong CTXH 1.2. Định nghĩa 1.3. Mối quan hệ kiểm huấn 2. Mục tiêu 2.1. Ngắn hạn 2.2. Dài hạn 3. Chức năng 3.1. Giáo dục 3.2. Hỗ trợ 3.3. Quản lý 4. Hoạt động kiểm huấn 4.1. Sinh viên thực tập 4.2. Nhân viên cung cấp dịch vụ trực tiếp	
7.	Buổi 7	Chương 5: Kiểm huấn (tiếp theo) 5. Loại hình kiểm huấn 6. Phản hồi tích cực trong kiểm huấn Ôn tập Hỏi & đáp	

8. GIẢNG VIÊN BIÊN SOẠN

- Họ và tên: NGUYỄN LY LAI
- Chức danh, học hàm, học vị: Thạc sĩ

PHỤ TRÁCH KHOA

HÀ MINH TRÍ